

THÁI THƯỢNG CẢM ỨNG THIÊN

Tập 9

Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không

Địa điểm: Tịnh tông Học hội Singapore

Thời gian: 27/05/1999

Chư vị đồng học, chào mọi người! Chúng ta đã học qua bốn câu cương lĩnh của Cảm Ứng Thiên, đúng như những gì mà Tư Mã Quang nói: “*Bạn để lại tiền của cho con cháu, con cháu chưa chắc có thể giữ được. Bạn để lại sách vở cho con cháu, con cháu chưa chắc đã đọc. Điều tốt nhất là tích đức, tích lũy công đức thì con cháu của bạn nhất định có quả báo tốt.*” Đây là chân thật hiểu rõ đạo cảm ứng thì mới có thể nói ra được. Phật nói cho chúng ta biết, quan hệ cha con, quan hệ anh em, cho đến quan hệ giữa người với tất cả người, đều không ngoài bốn loại duyên là báo ân, báo oán, đòi nợ, trả nợ. Nếu như không phải là bốn loại duyên phận này thì dù gặp nhau cũng không quen biết, chúng ta gọi là người xa lạ. Trong đời này, hễ có phát sinh mối quan hệ với mình thì nhất định là trong đời quá khứ có bốn loại nghiệp duyên này. Trong nghiệp duyên có thiện, có ác; chúng ta hiểu được tường tận thì nhất định phải biết đoạn ác tu thiện. Ta thiếu nợ người thì nhất định phải trả, người khác lừa gạt ta, xâm phạm ta, cướp đoạt của ta thì đều phải nghĩ là đang trả nợ, vậy trong tâm này của bạn thoải mái biết bao, tự tại biết bao! Họ gạt ta, trộm của ta, cướp đoạt của ta, vì sao họ không đi lừa gạt người khác, không đi cướp đoạt người khác? Vì trong đời quá khứ người khác không có cái duyên này với họ. Hay nói cách khác, chúng ta ở trong đời quá khứ đã từng lấy của họ, đã từng trộm cắp của họ, đã từng cướp đoạt của họ, hôm nay gặp được nhân duyên tương ngộ thì họ vẫn là dùng phương pháp này để lấy lại, đúng lúc chúng ta trả nợ. Cho nên chúng ta phải hoan hỷ, kết thiện duyên với tất cả chúng sanh, đừng kết ác duyên, cho dù gặp phải ác duyên, cũng tuyệt đối không để ở trong lòng. Người xưa nói “nhân giả vô địch”, một người nhân từ, người có tâm yêu thương, người có tâm từ bi thì họ suốt đời suốt kiếp tuyệt đối không có oan gia đối đầu. Lời nói này là sao? Oan gia đối đầu đương nhiên có nhưng trong tâm họ đích thực không có, tâm địa thanh tịnh từ bi, cho dù là oan

gia đối đầu, họ cũng là yêu thương chân thành oan gia, khi thấy người đó gặp khó khăn thì nhất định giúp đỡ nhiệt tâm, không hề ghét bỏ. Làm người như vậy thì phước về sau rất lớn.

Cho dù đời trước chúng ta không có tu phước, phước rất mỏng, nếu như cả đời ta có thể tin tưởng đạo lý của cảm ứng, y giáo phụng hành, bạn làm rất hết lòng, làm rất nỗ lực thì trong đời này phước báo liền hiện tiền. Đời này của tôi, các đồng tu đều rất rõ, đời trước tu tuệ, không tu phước, cho nên đời này có một chút tuệ, không có phước. Đời sống vật chất vô cùng khó khăn, tôi đã trải qua những ngày tháng khổ cực rất dài, là người khác sẽ không chịu nổi, tôi đều đã trải qua. Thế nhưng tuổi tác càng cao thì dường như phước báo cũng càng thêm lớn, đây không phải là do đời trước tu mà do đời này tu được, đây là quý vị đều tận mắt nhìn thấy. Tuổi già bất luận là làm việc gì, đều rất thuận tâm, đều rất tự tại, đây là tôi làm chứng chuyển cho mọi người, nhà Phật gọi là “tam chuyển pháp luân”, tôi làm chứng minh cho mọi người. Chỉ cần nỗ lực đoạn ác tu thiện, chỉ cần dùng tâm thương yêu chân thành, thanh tịnh, bình đẳng đối đãi với tất cả chúng sanh, không phân người thân kẻ oán, nhất loạt bình đẳng. Tôi không cầu phước báo mà phước báo tự nhiên hiện tiền; không cầu thọ mạng mà thọ mạng tự nhiên kéo dài. Những thứ này tôi có mong cầu hay không? Không có. Tôi không hề nghĩ sẽ sống lâu ở thế gian này, tất cả đều tuân theo lời dạy bảo của Phật Bồ-tát, tùy duyên qua ngày. Ngạn ngữ trong nhà Phật gọi là “làm hòa thương một ngày thì đánh chuông một ngày”, sanh mạng còn ở thế gian một ngày thì vì Phật pháp, vì chúng sanh làm việc tốt một ngày. Tôi không mong cầu phước báo, tôi cũng không mong cầu danh vị, cũng không mong cầu trường thọ, không cầu bất cứ thứ gì, ngày tháng này làm sao không tự tại cho được! Một số người có lòng tốt rất quan tâm tới đời sống của tôi, thường đến hỏi thăm, tôi cũng tùy duyên thôi. Cho nên, nhất định phải hiểu sâu lý luận của báo ứng và chân tướng sự thật. Tiếp theo là đoạn kinh văn nhỏ thứ ba, ở trong toàn văn thì thuộc về đoạn lớn thứ hai. Những gì trong đoạn lớn thứ hai là nói về việc thiên thần giám sát thế gian. Câu đầu tiên là nói tổng quát:

Thị dĩ thiên địa hữu tư quá chi thần, y nhân sở phạm khinh trọng, dĩ đoạt nhân toán.

是以天地有司過之神。依人所犯輕重。以奪人算。

Bởi vậy, trời đất mới có các vị thần giám sát tội lỗi, dựa vào chỗ phạm tội nặng hay nhẹ của con người mà đoạt đi phước thọ của họ.

Trong trời đất có thiên thần, có quỷ thần; trong thiên thần, quỷ thần có một loại chuyên môn đi làm công tác điều tra. “Tư quá chi thần” chính là những người đi làm công việc giám sát, họ thường ở thế gian quan sát. Quý vị phải biết, thiên thần và quỷ thần, Phật ở trong kinh nói họ đều có ngũ thông, ngũ thông của họ là do phước báo mà được. Ngoại trừ lậu tận thông họ không có ra, còn thiên nhãn, thiên nhĩ, tha tâm, túc mạng, thần túc họ thấy đều đầy đủ. Sức mạnh thần thông của địa thần không bằng thiên thần, đương nhiên năng lực của thiên thần thì không thể sánh với người tu hành chứng quả. Nhưng đối với người thế gian chúng ta mà nói thì năng lực đó họ có đầy đủ, khởi tâm động niệm của chúng ta họ đều biết, đều có hồ sơ ghi chép, sau khi chết nhất định phải chịu phán xét. Việc phán xét này, trong quyển sách này phần sau sẽ nói đến rất nhiều, tạo tác của chúng ta, không chỉ là hành vi, hành vi thì rất nghiêm trọng, khởi tâm động niệm đều là tạo tác. Khi rõ ràng những chân tướng sự thật này thì tâm lo sợ của chúng ta liền sanh khởi, tâm lo sợ là khiếp sợ ác báo. Bạn khởi niệm ác, làm việc ác, tương lai nhất định không thể tránh khỏi, cái gọi là: “*Lưới trời lồng lộng, tuy thưa mà khó lọt.*” Đạo lý và sự thật này, người đời nay ít ai biết được, người không có thiện căn, không có phước đức, bạn nói với họ thì họ nói đây là mê tín, họ nói đây là thần thoại, họ không tin tưởng, không tiếp nhận, khi quả báo hiện tiền thì hối hận không kịp. Họ không thể tin, đây là nghi trong “tham, sân, si, mạn, nghi”, đây là phiền não rất nặng, chướng ngại trí tuệ của bạn, khiến cho bạn tạo tác tội nghiệp vô lượng vô biên.

Ở trong kinh, Phật đã nói với chúng ta, đây là nói trong kinh Hoa Nghiêm, mỗi một người khi vừa sinh ra thì có hai vị quỷ thần đi theo bạn, cả đời sẽ không rời khỏi bạn, hai vị thần này ở trên hai vai, chính chúng ta không thể thấy ra được, người khác cũng không nhìn thấy. Một vị gọi là Đồng Sanh, một vị gọi là Đồng Danh, hai vị thiên nhân này, cũng được xem là thiên thần, họ cả đời giám sát chúng ta ngày đêm đều không rời, con người chúng ta không nhìn thấy họ. Hai vị thần này, trong kinh Phật cũng có tên khác, gọi họ là Thiện Ác Đồng Tử, một vị thần xem xét việc

làm thiện cả đời của bạn, một vị thần khác xem xét việc làm ác cả đời của bạn, bạn có thể trốn được hay không? Không có cách gì trốn thoát. Đây là Phật nói ở trong kinh Hoa Nghiêm, trong kinh Đại thừa nói về hai Thiện Ác Đồng Tử, cũng chính là Đồng Sanh, Đồng Danh mà trong kinh Hoa Nghiêm nói. Chúng ta học Phật nhưng tin Phật rất khó. Tôi đã từng nói qua với quý vị, sau khi xuất gia hai năm tôi mới thọ giới, sau khi thọ giới tôi đến Đài Trung thăm thầy Lý, thầy Lý khi vừa gặp mặt liền chỉ vào tôi nói: “Ông phải tin Phật.” Tôi đã ngây người ra, tôi học Phật bảy năm thì xuất gia, xuất gia xong liền dạy Phật học viện, liền giảng kinh, tôi giảng kinh dạy học là từ ngày xuất gia đó. Đã giảng kinh được hai năm rồi, thầy Lý khi vừa gặp mặt liền chỉ vào tôi bảo tôi tin Phật, sau đó thầy giải thích với tôi rằng, có rất nhiều người xuất gia đến già chết, bảy, tám mươi tuổi vẫn không tin Phật, lúc này tôi mới hiểu rõ. Thế nào gọi là tin Phật? Hết thấy lời dạy bảo của Phật bạn có thể lý giải, bạn có thể phụng hành thì gọi là tin Phật; bạn không rõ ràng những đạo lý này, bạn không làm được là không tin! Thế nên chúng ta mới biết được, thật sự, có biết bao nhiêu người cả đời mặc vào bộ y phục này, sống ở trong chùa chiền mà không tin Phật, không chân thật y giáo phụng hành. Người xuất gia như vậy, người tại gia cũng như vậy.

Cho nên trong tín nhất định có nguyện, có hạnh; nếu như không có nguyện, không có hạnh thì không gọi là tín. Trong tín nhất định phải đầy đủ “giải, hành, chứng”; tín, giải, hành, chứng. Giải là thông đạt tường tận lý luận, phương pháp, cảnh giới mà Phật đã nói, hành là phải đem nó thực tiễn, chứng chính là khế nhập, vậy thì bạn mới được thọ dụng chân thật, trong Phật pháp gọi là được lợi ích chân thật. Cho nên ngôn ngữ của Phật, đúng như những gì Thế Tôn nói ở trong kinh Kim Cang: “*Chân ngữ giả*”, chân là quyết định không giả; “*thật ngữ giả*”, thật là quyết định không hư dối; “*như ngữ giả*” là quyết định tương ưng với sự thật; không tăng, không giảm gọi là như ngữ; “*bất cuồng ngữ giả*” là quyết định không lừa gạt chúng sanh; “*bất dị ngữ giả*” là quyết định không nói lời mập mờ nước đôi, lời giống như đúng mà lại sai thì Phật không nói, lời Phật nói là vô cùng khẳng định. Phật nói với chúng ta, mỗi người chúng ta cả đời, đều có hai vị thiên nhân là Thiện Ác Đồng Tử ngày đêm đi theo, một phút giây cũng không rời khỏi. Khởi tâm động niệm, lời nói

việc làm nếu như bạn thường nghĩ đến hai vị Thiên Ác Đồng Tử này đang ở bên cạnh ta thì khi khởi tâm động niệm, lời nói việc làm của ta làm sao có thể không cẩn trọng? Lời này của Phật nhất định không phải giả, nhất định không phải là lời lừa gạt chúng ta. Chúng sanh từ vô thủy kiếp đến nay, phiền não tập khí tích lũy rất sâu dày, thời xưa, có cha mẹ dạy bảo, thầy dạy bảo, bạn bè khuyên bảo, cho nên có hoàn cảnh tu học rất tốt, ác nghiệp của chúng ta ít, thiện nghiệp tương đối nhiều. Tình hình hiện nay của chúng ta không giống như vậy, văn hóa xưa, truyền thống xưa, người hiện nay đã không cần, đã không tin tưởng, thế nên cha mẹ cũng không biết dạy bạn, thầy cô cũng không để ý đến những việc này, vì vậy trong cả đời này của chúng ta, tùy thuận phiền não, tùy thuận tập khí, tạo tác tội nghiệp vô lượng vô biên, chúng ta làm sao mà không đọa lạc? Làm sao mà không bị trừng phạt của thiên địa quỷ thần? Cá nhân như vậy, gia đình như vậy, thế giới cũng là như vậy.

Quý vị xem thử, một số sách dự ngôn của các hiệu sách xuất bản hiện nay có rất nhiều, tôi rất ít đi dạo nhà sách, có nhiều đồng tu đã mua mang đến cho tôi xem, tôi bây giờ cũng không cần xem nữa. Nói là năm 1999, năm 2000 là ngày tận thế, người thế gian tạo tác tội nghiệp quá nhiều, thượng đế tức giận muốn trừng phạt người thế gian. Cách nói này cũng phù hợp với đạo lý của cảm ứng. Vì sao người thế gian đều tạo ác? Vì không có người dạy. Vì sao không có người dạy? Phật Bồ-tát đại từ đại bi, vì sao không giáng sanh ở thế gian để dạy dỗ chúng ta? Bởi vì người thế gian không chịu tiếp nhận, thế nên mới có đại kiếp nạn này. Hôm qua có một vị cư sĩ đến thăm tôi, hỏi tôi kiếp nạn này có thể tránh được hay không? Tôi nói lời thật lòng, rất khó tránh khỏi. Lý luận và phương pháp để tránh nhất định là có, nhưng không có cách gì thực hiện, ai có thể sửa đổi lỗi lầm, thay đổi bản thân? Ai có thể bỏ đi lợi ích của bản thân, để phục vụ cho xã hội, cho chúng sanh? Nếu như không chịu bỏ đi tự tư tự lợi, vẫn cứ làm những việc tổn người lợi mình thì kiếp nạn này sẽ không có cách gì tránh khỏi.

Cho nên phải hiểu được chân tướng sự thật này, “*thiên địa hữu tư quá chi thân*”, chúng tôi chỉ giới thiệu hai vị Đồng Sanh và Đồng Danh mà trong kinh Hoa Nghiêm đã nói. Ngoài hai vị này ra, những thiên địa quỷ thần giám sát thế gian, ghi chép thiện ác của người đời, những quỷ thần này số lượng không thể tính đếm, trong

các tôn giáo cũng nói rằng, đều có ghi chép lại. Khởi tâm động niệm, lời nói việc làm của chúng ta có thể che giấu được ai? Bản thân nhất định phải biết được, chính mình khắc phục phiền não của chính mình, khắc phục tập khí của chính mình, sửa đổi lỗi lầm, thay đổi bản thân, nỗ lực tu hành. Chúng ta không cầu quả báo đời này mà cầu quả báo đời sau, đời sau có đại phước báo, đời sau nhất định nâng lên cao hơn, mục tiêu nâng lên cao của chúng ta là ở thế giới Cực Lạc. Hãy nghĩ xem giữ tâm của chính chúng ta; lời nói, xử sự, đối người, tiếp vật của chính chúng ta có đủ tư cách đến thế giới Cực Lạc hay không? Rồi sau đó sẽ biết được chúng ta niệm Phật vãng sanh có nắm chắc hay không. Tốt rồi, thời gian hôm nay đã hết, chúng ta giảng đến chỗ này.